

Số: **25** /2024/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày **12** tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và quy định việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 270/TTr-SNN ngày 21 tháng 12 năm 2023; Báo cáo số 167/BC-SNN ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thành viên UBND tỉnh đối với Dự thảo quyết định của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

b) Những nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng: Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện trang thiết bị phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được quy định tại Quyết định này được làm căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc giao lập kế hoạch và bố trí dự toán mua sắm từ ngân sách nhà nước cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị phù hợp với yêu cầu công tác phòng, chống thiên tai.

2. Việc mua sắm, quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được quy định tại Quyết định này phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật về mua sắm tài sản công và các văn bản pháp luật khác có liên quan; đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm.

3. Việc xử lý vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành, các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Nguồn hình thành vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

Nguồn hình thành vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai từ ngân sách nhà nước, Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tiêu chuẩn, định mức vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị được quy định cụ thể tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Trường hợp khẩn cấp khi có thiên tai xảy ra; tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai quy định tại Quyết định này không đảm bảo để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai thì các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời báo cáo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Mức giá mua sắm các vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai quy định tại Quyết định này được xác định theo giá trị mua sắm thực tế theo quy định của Nhà nước.

Điều 5. Quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo đúng quy định tại Điều 5 Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và quy định việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được trang bị vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai thực hiện quản lý, sử dụng theo định mức, tiêu chuẩn được quy định; tổ chức hạch toán và công khai chi phí sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

1. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức được trang bị vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

a) Đề xuất mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo tiêu chuẩn, định mức được ban hành tại Quyết định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, quyết định.

b) Thực hiện mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo tiêu chuẩn, định mức được quy định tại Quyết định này đảm bảo theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017.

c) Ban hành quy chế sử dụng các vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được giao.

d) Tổ chức bảo quản, thường xuyên kiểm tra, theo dõi hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được giao, đề xuất sửa chữa theo quy định.

e) Hàng năm trước ngày 31 tháng 12, tổng hợp báo cáo hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai về Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

2. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn, định mức quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được quy định tại Quyết định này.

b) Tổng hợp đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét việc điều chỉnh, bổ sung danh mục, tiêu chuẩn, định mức vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Trách nhiệm của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều động, huy động vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai phù hợp với các tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh.

b) Tổng hợp, theo dõi hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

c) Tổ chức xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được quy định tại Quyết định này để phục vụ cho hoạt động phòng, chống thiên tai, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm của Sở Tài chính: Căn cứ tiêu chuẩn, định mức vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được ban hành tại Quyết định này và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai cho các cơ quan, tổ chức, thuộc phạm vi quản lý phù hợp với chức năng và nhiệm vụ được giao, theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

1. Vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai đã trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trước ngày Quyết định này có hiệu lực nhưng không phù hợp với tiêu chuẩn, định mức tại Quyết định này tiếp tục quản lý, sử dụng cho đến khi được xử lý theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Trường hợp các văn bản viện dẫn thực hiện tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Kể từ ngày 01/7/2024, thay thế cụm từ “Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn” tại Quyết định này và Phụ lục kèm theo bằng cụm từ “Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự”.

Điều 8. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ~~22~~ tháng 6 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: *Đdu*

- Văn phòng Chính phủ;
- Ban chỉ đạo quốc gia về PCTT;
- Các Bộ: NN&PTNT, TC;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục QLĐĐ và PCTT;
- Vụ pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 8;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Các phòng: TH, NC, NNMT;
- Lưu: VT, NNMT (Đg 306).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Ngọc Nghị

Phụ lục
TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG VẬT TƯ, PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TỈNH ĐẮK LẮK
(Ban hành kèm theo Quyết định số 25 /2024/QĐ-UBND ngày 12 /6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

TT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Mục đích trang bị
A	TRANG THIẾT BỊ				
I	PHỤC VỤ GIÁM SÁT, PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG THIÊN TAI				
1	Thiết bị đo độ sâu khu vực xảy ra lũ, ngập lụt	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	01	Giám sát, phân tích tình huống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	01	
		4. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã	Bộ	01	
2	Thiết bị cảnh báo sớm lũ quét, sạt lở đất	Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	15	Giám sát, theo dõi, cảnh báo và phân tích tình huống thiên tai
3	Thiết bị xác định khoảng cách	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	01	Giám sát, theo dõi, cảnh báo và phân tích tình huống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	15	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	02	
		4. Công an tỉnh	Bộ	01	
4	Trạm cảnh báo dông, lốc, sét	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh	Trạm	15	Giám sát, theo dõi, cảnh báo và

TT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Mục đích trang bị
					phân tích tình huống thiên tai
II PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ					
1	Thiết bị truyền hình trực tuyến, truyền hình, âm thanh phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh 2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh 3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh 4. Công an tỉnh 5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã	Bộ Bộ Bộ Bộ Bộ	01 01 01 01 01	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai
2	Thiết bị nguồn, lưu điện đảm bảo nguồn điện phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh 2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh 3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh 4. Công an tỉnh 5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã	Bộ Bộ Bộ Bộ Bộ	01 01 01 01 01	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai
3	Máy phát điện công suất lớn duy trì nguồn điện phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh 2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh 3. Bộ Chỉ huy Bộ	Máy Máy Máy	02 01 01	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai

TT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Mục đích trang bị
		đội biên phòng tỉnh			
		4. Công an tỉnh	Máy	01	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã	Máy	01	
4	Máy chủ phục vụ lưu trữ dữ liệu phòng, chống thiên tai	Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (Sở Thông tin và Truyền thông)	Máy	01	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai
5	Máy tính để bàn cấu hình cao để cài đặt các phần mềm chuyên dùng phòng, chống thiên tai	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	02	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	01	
		4. Công an tỉnh	Bộ	01	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện	Bộ	01	
6	Máy tính xách tay cấu hình cao để cài đặt phần mềm chuyên dùng phòng, chống thiên tai	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Máy	01	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Máy	01	
		4. Công an tỉnh	Máy	01	
		5. Ban Chỉ huy	Máy	01	

TT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Mục đích trang bị
		Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện			
7	Điện thoại vệ tinh phục vụ liên lạc khẩn cấp trong tình huống thiên tai	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Máy	01	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Máy	01	
		4. Công an tỉnh	Máy	01	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã	Máy	01	
8	Màn hình theo dõi thông tin phòng, chống thiên tai	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Cái	16	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Cái	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Cái	01	
		4. Công an tỉnh	Cái	01	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện	Cái	01	
9	Phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	01	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai
III	PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN TẠI HIỆN TRƯỜNG				
1	Máy bay không người	1. Ban Chỉ huy	Máy	01	Phục vụ chỉ đạo,

TT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Mục đích trang bị
	lái đáp ứng yêu cầu thu thập hình ảnh, tìm kiếm thông tin tiếp cận nơi đã, đang xảy ra thiên tai	Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh			đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Máy	01	
		4. Công an tỉnh	Máy	01	
2	Xuồng ST-450 loại 40CV	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Chiếc	05	
3	Máy dò tìm sự sống trong các công trình sập	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	2	
4	Máy cưa đa năng đáp ứng yêu cầu xử lý cây đổ và các chướng ngại vật trên đường tiếp cận khu vực xảy ra thiên tai	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Máy	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	03	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Máy	03	
		4. Công an tỉnh	Máy	03	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã	Máy	03	
5	Máy hồi âm đáp ứng yêu cầu kiểm tra công trình phòng, chống thiên tai	Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Máy	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
6	Máy định vị vệ tinh, la bàn để định vị, định hướng các khu vực thiên tai, công trình phòng, chống thiên tai	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Máy	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ	Máy	01	

TT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Mục đích trang bị
		đội biên phòng tỉnh			
		4. Công an tỉnh	Máy	01	
7	Thiết bị chuyên dùng phục vụ xử lý khẩn cấp sự cố hồ đập	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ	10	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		Công ty TNHH MTV quản lý công trình thủy lợi Đắk Lắk	Bộ	15	
		UBND cấp huyện, cấp xã	Bộ	01	
8	Thiết bị quan sát hiện trường trong điều kiện đêm và thiên tai, bão, lũ đã và đang xảy ra	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	01	
		4. Công an tỉnh	Bộ	01	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện	Bộ	01	
9	Thiết bị lọc nước đáp ứng yêu cầu nước sạch cho lực lượng phòng, chống thiên tai và người dân trong điều kiện thiên tai, bão, lũ, hạn hán đã và đang xảy ra	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	01	
		4. Công an tỉnh	Bộ	01	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp	Bộ	01	

TT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Mục đích trang bị
		huyện, cấp xã			
10	Thiết bị chuyên dùng phòng thang dây, dây môi, phao cứu sinh khi thiên tai đã, đang xảy ra	1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	10	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	05	
		3. Công an tỉnh	Bộ	05	
11	Thiết bị y tế chuyên dùng cứu chữa người bị thương khi thiên tai đã, đang xảy ra	Thực hiện theo Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND tỉnh (sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh).			
12	Áo phao cứu sinh chuyên dùng các loại đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Cái	1.200	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường, cứu hộ, cứu nạn
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Cái	1.200	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Cái	1.200	
		4. Công an tỉnh	Cái	500	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện	Cái	500	
		6. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp xã	Cái	200	
13	Bộ đàm chuyên dùng chống nước đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy tình huống mưa lớn, ngập lụt	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	10	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	10	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	10	
		4. Công an tỉnh	Bộ	10	

TT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Mục đích trang bị
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã	Bộ	10	
14	Điện thoại vệ tinh chuyên dùng đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy tình huống mưa lớn, ngập lụt	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Máy	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Máy	01	
		4. Công an tỉnh	Máy	01	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện	Máy	01	
15	Súng bắn tín hiệu chuyên dùng cảnh báo thiên tai đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai khi thiên tai đã, đang xảy ra	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Cái	01	Cảnh báo thiên tai, phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Cái	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Cái	01	
		4. Công an tỉnh	Cái	01	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện	Cái	01	
16	Ổng nhôm chuyên dùng các loại quan sát trong điều kiện thiên tai	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Cái	10	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy	Cái	10	

TT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Mục đích trang bị
		Quân sự tỉnh			
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Cái	10	
		4. Công an tỉnh	Cái	10	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã	Cái	10	
17	Máy ảnh, máy quay phim chuyên dùng các loại đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra				
17.1	Máy ảnh	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	01	
		4. Công an tỉnh	Bộ	01	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã	Bộ	01	
17.2	Máy quay phim	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	01	
		4. Công an tỉnh	Bộ	01	
		5. Ban Chỉ huy	Bộ	01	

TT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Mục đích trang bị
		Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện			
18	Máy tính xách tay đảm bảo hiện trường trong điều kiện thiên tai	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Máy	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Máy	01	
		4. Công an tỉnh	Máy	01	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện	Máy	01	
19	Bộ phát wifi di động chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác hiện trường đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai xảy ra	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	01	
		4. Công an tỉnh	Bộ	01	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện	Bộ	01	
B	VẬT TƯ				
1	Bộ dụng cụ chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác hiện trường đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra (Ba	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy	Bộ	01	

TT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Mục đích trang bị
	<i>lô chống nước, túi ngủ, quần áo chuyên dùng, mũ giày, dép, đèn pin, túi cấp cứu lưu động,..)</i>	Quân sự tỉnh			
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	01	
		4. Công an tỉnh	Bộ	01	
2	Thang dây chuyên dùng phục vụ di chuyển lên vị trí cao tại hiện trường đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai đang xảy ra	5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã	Bộ	01	
		1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	15	
		2. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	15	
3	Túi trữ nước ngọt chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác tại hiện trường	3. Công an tỉnh	Bộ	15	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Túi	30	
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Túi	30	
		3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Túi	30	
4.1	Vật tư chuyên dùng phục vụ xử lý khẩn cấp sự cố đê điều, hồ đập	4. Công an tỉnh	Túi	30	Cứu hộ đê, hồ đập khi xảy ra sự cố
		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cuộn	30	
		Công ty TNHH MTV quản lý công trình thủy lợi Đắk Lắk	Cuộn	30	
		UBND cấp huyện, cấp xã	Cuộn	05	
4.2	Rọ thép	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cái	1.000	

ĐẮK LẮK

TT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Mục đích trang bị
		Công ty TNHH MTV quản lý công trình thủy lợi Đắc Lắc	Cái	15.000	
		UBND cấp huyện, cấp xã	Cái	500	